|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 547/BC-HĐND | *Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 12 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết phê chuẩn**

**Tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2021**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra Báo cáo số 488/BC-UBND, Tờ trình số 488/TTr-UBND ngày 14/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Dự thảo Nghị quyết phê chuẩn Tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 như sau:

**1. Căn cứ pháp lý, quy trình, hồ sơ**

Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của UBND tỉnh đã được tổng hợp đầy đủ từ quyết toán ngân sách của các đơn vị dự toán cấp tỉnh và quyết toán ngân sách của cấp huyện, xã. Số liệu quyết toán đã được Sở Tài chính thẩm định, đối chiếu xác nhận với Kho bạc Nhà nước; được cơ quan Kiểm toán Nhà nước kiểm toán, xác nhận tính đúng đắn, hợp pháp; đảm bảo cơ sở pháp lý để thẩm tra trình HĐND tỉnh phê duyệt Tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 theo thẩm quyền quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

**2. Về nội dung Báo cáo, Tờ trình và dự thảo Nghị quyết**

Năm 2021, tỉnh gặp nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh Covid 19 nhưng dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; các cấp chính quyền luôn chủ động bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ được giao, thực hiện quản lý, điều hành các giải pháp phát triển kinh tế xã hội; tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao hiệu lực hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện thu, chi NSNN, nên tình hình kinh tế xã hội năm 2021 đã đạt được những kết quả nhất định. Qua kết quả kiểm toán của cơ quan Kiểm toán Nhà nước cho thấy công tác quản lý tài chính, tài sản công, từ khâu dự toán, điều hành ngân sách, tổng hợp quyết toán thu, chi ngân sách cơ bản theo quy định của Luật NSNN và các văn bản pháp luật khác có liên quan; tuy vậy, Kiểm toán Nhà nước vẫn chỉ ra những tồn tại hạn chế, cụ thể:

*2.1. Công tác lập, giao dự toán và thực hiện dự toán*

Một số huyện lập, giao dự toán thu nội địa năm 2021 chưa đảm bảo mức phấn đấu tăng thu 9-11% của cả nước theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30/7/2020 của Bộ Tài chính.

Giao dự toán chi cho các sự nghiệp nội dung chi đặc thù chưa thuyết minh cơ sở tính toán giao dự toán theo quy định tại Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi các cấp ngân sách; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2017-2020; định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017. Chưa giao chi tiết về nội dung chi và các đơn vị sử dụng ngân sách ngay từ đầu năm theo quy định tại Điều 3, Điều 5 Thông tư số 109/2020/TT-BTC ngày 25/12/2020 của Bộ Tài chính và Điều 49, Điều 50 Luật NSNN[[1]](#footnote-1).

*2.2. Công tác thu ngân sách*

Tổng số nợ thuế đến ngày 31/12/2021 của Cục Thuế không bao gồm nợ thuế chờ điều chỉnh 1.051.290 triệu đồng không đạt chỉ tiêu do Tổng Cục thuế giao (699.000 triệu đồng), số nợ thuế vượt 50,4%, tương ứng 353.290 triệu đồng. Công tác quản lý các khoản tạm thu, tạm giữ chưa kịp thời[[2]](#footnote-2).

*2.3. Công tác chi ngân sách*

*Chi đầu tư phát triển:* Chưa bố trí đủ vốn để thanh toán nợ xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công. Chưa phân loại nợ phát sinh từ ngày 01/01/2015 và trong năm 2021; vẫn còn tình trạng để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản với giá trị 100.328 triệu đồng. Chưa xử lý dứt điểm các khoản ứng trước từ ngân sách trung ương;

Chưa xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giám sát đánh giá tổng thể đầu tư theo quy định[[3]](#footnote-3). Theo kết quả của cơ quan Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021: còn 127 dự án chậm lập báo cáo quyết toán dưới 24 tháng và 147 dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính.

*Chi thường xuyên:* Chậm rà soát tổng hợp nguồn, nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương (CCTL) toàn tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh; một số địa phương chưa trích đủ 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2021 thực hiện so với dự toán để thực hiện chính sách CCTL giai đoạn 2022-2025 theo quy định[[4]](#footnote-4); chưa bố trí nguồn CCTL từ 50% NSNN giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính do thực hiện tinh giản biên chế và đổi mới, sắp xếp lại bộ máy[[5]](#footnote-5).

Sử dụng nguồn dự phòng 1.059 triệu đồng chi bổ sung kinh phí hoạt động ngoài dự toán đầu năm cho một số đơn vị là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật NSNN.

Về số liệu quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 đã được Kiểm toán Nhà nước xác nhận tính đúng đắn, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất và đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; đồng thời giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương kịp thời thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về kết quả kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (*b/c*);- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 11;- Các văn phòng:Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH - HĐND và UBND tỉnh;- Lưu: VT, HĐ1. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  **TRƯỞNG BAN**  **Nguyễn Thị Thúy Nga** |

1. Cấp tỉnh 1.054.087 triệu đồng; cấp huyện 474.548 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-1)
2. Tỉnh chưa kịp thời xử lý nộp NSNN đối với số dư tài khoản tạm giữ đến ngày 31/12/2021, số tiền 10.364 triệu đồng; huyện Vũ Quang 54,5 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-2)
3. Khoản 10 Điều 98 và khoản 1 Điều 99 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngay 26/3/2021 của Chính phủ. [↑](#footnote-ref-3)
4. Chưa bố trí 22.580 triệu đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính [↑](#footnote-ref-4)
5. Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 46/2019/TT-BTC ngày 23/7/2019 với số tiền 2.714 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-5)